



# LuxSpace Pro

## DN592B LED26/CED P24PSD D150 VWB G2

LuxSpace Pro, 23.5 W, CRI80 Quang phổ tăng cường màu lục lam Bio-up trắng có thể tùy chỉnh, DALI, IP20 | Bảo vệ ngón tay

Philips LuxSpace Pro được xây dựng dựa trên danh tiếng của dòng sản phẩm LuxSpace về hiệu suất vượt trội, mức sử dụng năng lượng cực thấp, thư thái dễ chịu về thị giác và thiết kế kiểu dáng. Thế hệ đèn LED downlight đáng tin cậy tiếp theo này có thiết kế cực kỳ nhỏ gọn với kiến trúc âm trần, sâu, cùng độ sâu chứa phản xạ tăng lên để làm nổi bật những chi tiết nhỏ nhất. LuxSpace Pro cũng là một ví dụ điển hình về tính linh hoạt. Đây là loại đèn LED downlight tiết kiệm năng lượng có nhiều cấu hình đa dạng từ 450 đến 8.000 lumen, 3 inch đến 8 inch, trong đó khách hàng có thể lựa chọn một trong các biến thể: có độ sáng cố định, có thể điều chỉnh độ sáng hoặc Interact Ready. Nhờ đó, LuxSpace Pro là giải pháp "kết hợp" hoàn hảo cho các ứng dụng có khả năng mở rộng và đa dạng, đòi hỏi các môi trường chiếu sáng khác nhau, với một kiểu dáng và mẫu mã thống nhất.

### Dữ liệu sản phẩm

| Thông tin chung                     |                                                                      |
|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| Loại nguồn sáng                     | LED                                                                  |
| Thế dịch vụ                         | Có                                                                   |
| Thông tin kỹ thuật về đèn           |                                                                      |
| Quang thông                         | 2.550 lm                                                             |
| Nhiệt độ màu tương quan (Danh định) | Tunable white 2700-6500 K                                            |
| Quang hiệu (định mức) (Danh định)   | 106 lm/W                                                             |
| Chỉ số hoàn màu (CRI)               | >80                                                                  |
| Màu sắc nguồn sáng                  | CRI80 Quang phổ tăng cường màu lục lam Bio-up trắng có thể tùy chỉnh |
| Loại chóa quang học                 | Góc chiếu 60 và 120°                                                 |

| Hệ số chói lóa đồng nhất CEN               | 27             |
|--------------------------------------------|----------------|
| Vận hành và điện                           |                |
| Điện áp đầu vào                            | 220 đến 240 V  |
| Tần số dòng                                | 50 or 60 Hz    |
| Mức tiêu thụ điện                          | 23,5 W         |
| Hệ số công suất (Tỷ lệ)                    | 0.9            |
| Số lượng sản phẩm trên MCB 16 A loại B 120 |                |
| Cấp bảo vệ IEC                             | Cấp an toàn II |
| Điều khiển và điều chỉnh độ sáng           |                |
| Có thể điều chỉnh độ sáng                  | DALI           |

|                                |                             |
|--------------------------------|-----------------------------|
| Giao diện điều khiển           | DALI                        |
| Cơ khí và vỏ đèn               |                             |
| Vật liệu vỏ đèn                | Hộp kim nhôm                |
| Vật liệu chóa quang học        | Polycarbonate               |
| Vật liệu chụp quang học        | Polycarbonate               |
| Màu vỏ đèn                     | Trắng                       |
| Lớp hoàn thiện chụp quang học  | Đục mờ                      |
| Chiều cao tổng thể             | 100 mm                      |
| Đường kính tổng thể            | 162 mm                      |
| Mã bảo vệ chống xâm nhập       | IP20 [Bảo vệ ngón tay]      |
| Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học | IK03 [0,35 J gia cường]     |
| Kiểu chụp quang học            | Bộ khuếch tán polycarbonate |
| Trọng lượng tịnh (Bộ)          | 0,710 kg                    |
| Phê duyệt và ứng dụng          |                             |
| Dấu CE                         | Có                          |

|                                    |                                     |
|------------------------------------|-------------------------------------|
| Nhiệt độ môi trường cho phép       | -20 đến +40°C                       |
| Hiệu suất ban đầu (Tuân thủ IEC)   |                                     |
| Dung sai quang thông               | +/-10%                              |
| Dung sai mức tiêu thụ điện         | +/-10%                              |
| Dữ liệu sản phẩm                   |                                     |
| Tên sản phẩm đặt hàng              | DN592B LED26/CED P24PSD D150 VWB G2 |
| Tên sản phẩm đầy đủ                | DN592B LED26/CED P24PSD D150 VWB G2 |
| Mã đơn hàng                        | 911401504744                        |
| Số vật liệu (12NC)                 | 911401504744                        |
| Phần tử - Số lượng trên một bộ     | 1                                   |
| Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài | 1                                   |

Bản vẽ kích thước

